

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày 23/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Lý

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Len

Bà Phạm Thị Ánh Nguyệt

Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đại Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Văn H, sinh năm 1990; tại tỉnh HY.

Nơi cư trú: Thôn HX, xã HĐ, huyện TL, tỉnh HY; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa phổ thông: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn D, sinh năm 1963 và bà Trần Thị H1, sinh năm 1962; có vợ chị Lăng Thị H2, sinh năm 1991 và 01 con, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 71/2018//HSST ngày 08/10/2018, Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh LS xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2018, được giảm án, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/10/2019, nộp áp phí ngày 08/10/2018, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/3/2022 đến ngày 08/3/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (Trích xuất có mặt)

- **Người bào chữa cho bị cáo H:** Luật sư **Phạm Văn Hoàng** - Văn phòng Luật sư Thái Bình, Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- **Người làm chứng:** Anh **Nguyễn Trung K**, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn TN, xã HĐ, huyện TL, tỉnh HY. (vắng mặt)

- **Người chứng kiến:**

+ Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Thôn VY, xã ĐN, huyện HH, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

+ Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1954

Nơi cư trú: Thôn DN, xã ĐN, huyện HH, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 05/3/2022, bị cáo Phan Văn H đang ở nhà một mình thì có một người đàn ông đi xe taxi đến giới thiệu tên là H3, nhà ở Từ Sơn, Bắc Ninh. Qua giới thiệu trao đổi, H3 nói có nguồn ma túy giá rẻ, bán cho bị cáo, để bị cáo mang bán kiếm lời, khi nào bán được ma túy mới phải trả tiền cho H3. Do bản thân không có việc làm nên bị cáo đồng ý mua ma túy của H3 để bán kiếm lời. H3 đưa cho bị cáo một vỏ hộp bánh nhãn hiệu Danisa bằng kim loại, hình tròn đường kính khoảng 25x10cm và nói trong hộp có 02 bánh ma túy Heroine, giá 420.000.000 đồng; 01 lạng ma túy đá, giá 35.000.000 đồng; 03 chỉ ma túy Ketamine, giá 3.000.000 đồng; 10 viên thuốc lắc (ma túy tổng hợp), giá 2.000.000 đồng, khi nào bán hết thì trả H3 460.000.000 đồng. Bị cáo mở hộp ra bên trong có 02 bánh Heroine, 02 túi nilon chứa ma túy đá, 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine, 01 túi nilon chứa 10 viên thuốc lắc. H3 ra về, bị cáo lấy một ít ma túy đá cho vào túi nilon để trên mặt bàn ở gác xép phòng ngủ, mục đích để người mua thử và bán. Sau đó bị cáo gọi thuê xe taxi của anh Nguyễn Trung K chở sang Thái Bình, thỏa thuận khi về trả tiền xe. Bị cáo không nói cho anh K biết bị cáo mang ma túy đi bán. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh K chở bị cáo mang số ma túy trên đến khu vực ngã tư đường vành đai 5, thuộc thôn DN, xã ĐN, huyện HH, tỉnh Thái Bình thì bị cáo bảo anh K dừng xe vào ven đường, mục đích bị cáo tìm người mua số ma túy trên để bán thì bị Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình yêu cầu kiểm tra, bị cáo đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra một vỏ hộp bánh nhãn hiệu Danisa bên trong có 02 bánh Heroine, bên ngoài bọc các lớp nilon và giấy nến các màu, kích thước khoảng 16x10x3cm (niêm phong ký hiệu M1); 02 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu cam bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine (niêm phong ký hiệu M2); 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ bên trong chứa ma túy loại Ketamine (niêm phong ký

hiệu M3); 01 túi nilon trong suốt có mép cài bên trong chứa 10 viên ma túy loại MDMA (niêm phong ký hiệu M4). Cơ quan điều tra đã đưa bị cáo cùng vật chứng đã được niêm phong và phương tiện về trụ sở Công an xã ĐN, huyện HH kiểm tra thu tại túi quần bên phải bị cáo đang mặc 01 điện thoại Iphone vỏ màu xanh đã cũ, 01 điện thoại Samsung vỏ màu đen đã cũ. Kiểm tra người anh K và xe ô tô nhãn hiệu i10 biển số 89A-092.11 không phát hiện thu giữ gì. Bị cáo khai nếu không bị bắt sẽ bán số ma túy trên lấy 530.000.000 đồng. Ngày 05/3/2022, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo, thu tại mặt bàn gác xếp phòng ngủ 01 túi nilon trong suốt có mép cài bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1192 gam, 01 bình sử dụng ma túy đá làm bằng chai nhựa.

Bản Kết luận giám định số 69/KL-KTHS(MT) ngày 07/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 672,6750 gam. Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 99,4522 gam. Mẫu M3 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 1,7055 gam. Mẫu M4 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 4,2650 gam. Mẫu vật quản lý khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Văn H gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1192 gam”.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSTB ngày 18/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Phan Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39, Điều 50 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phan Văn H tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/3/2022; Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định và 01 vỏ hộp bằng kim loại kích thước khoảng 25x10 cm có chữ Danisa, 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế, làm bằng chai nhựa. Trả lại bị cáo 01 điện thoại Iphone vỏ màu xanh đã cũ và 01 điện thoại Samsung vỏ màu đen đã cũ. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và điều luật đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo tỏ rõ sự ăn năn hối cải đề nghị áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo cũng mới chấp hành án về, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, lao động tự do không có thu nhập vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ hoàn cảnh gia đình khó khăn quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có gì để nói.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn H khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/3/2022, tại khu vực ngã tư đường vành đai 5, thuộc thôn DN, xã ĐN, huyện HH, tỉnh Thái Bình, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình bắt quả tang bị cáo cất giấu 02 bánh ma túy loại Heroine, 02 túi ma túy loại Methamphetamine, 01 túi ma túy loại Ketamine, 10 viên ma túy loại MDMA trong vỏ hộp bánh nhãn hiệu Danisa cầm trên tay phải mục đích đi bán kiếm lời và bị cáo còn cất giấu tại chỗ ở của bị cáo 01 túi ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và những người chứng kiến. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 19 giờ 00 phút, ngày 05/3/2022 tại trụ sở Công an xã ĐN, huyện HH; Biên bản quản lý đồ vật, tài liệu và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 05/3/2022; Biên bản khám xét chỗ ở của Phan Văn H do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 05/3/2022; Kết luận giám định số 69/KL-KTHS(MT) ngày 07/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

Biên bản xác minh về hoàn cảnh gia đình, nguồn thu nhập và tài sản của bị can, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/3/2022, bị cáo Phan Văn H có hành vi cất trái phép trên người và tại chỗ ở của bị cáo 672,6750 gam ma túy loại Heroine, 99,4522 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,7055 gam ma túy loại Ketamine, 4,2650 gam ma túy loại MDMA và 0,1192 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, làm mất trật tự trị an xã hội, là nguồn gốc lây nhiễm căn bệnh HIV- AIDS làm suy yếu sức khoẻ con người, gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho đời sống kinh tế cũng như đạo đức xã hội và nguồn gốc phát sinh những loại tội phạm khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, đã bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cải tạo vì hám lợi vẫn mua ma túy để bán, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng pháp luật.

Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2...

3...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) ...

b) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng 100 gam trở lên;

...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo do đó được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, tuy nhiên bị cáo đã từng bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học, cải tạo thành người lương thiện, bị cáo mua bán trái phép ma túy số lượng lớn nên xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời là bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Bị cáo mua, bán ma túy mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Vật chứng vụ án: Theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành và 01 vỏ hộp bằng kim loại kích thước khoảng 25x10 cm có chữ Danisa, 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế, làm bằng chai nhựa là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại Iphone vỏ màu xanh và 01 điện thoại Samsung vỏ màu đen đều đã cũ không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo khai mua ma túy của người tên H3 mang đến nhà bán, nhưng không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ nơi ở của H3, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý là phù hợp.

[11] Anh Nguyễn Trung K là người lái xe taxi được bị cáo thuê chở ngày 05/3/2022 không biết bị cáo mang ma túy trong người đi bán nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[12] Về án phí: Bị cáo Phan Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn H tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/3/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Phan Văn H 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn trả mẫu vật sau giám định: 01 hộp niêm phong 669,4840 gam ma túy loại Heroine (ghi M1 vật chứng quản lý của Phan Văn H) và 03 phong bì niêm phong 97,5806 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,5317 gam ma túy loại Ketamine, 3,5986 gam ma túy loại MDMA (ghi M2, M3, M4 vật chứng quản lý của Phan Văn H) và 0,0407 gam ma túy loại Methamphetamine ghi vật chứng quản lý khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Văn H) và 01 vỏ hộp bằng kim loại kích thước khoảng 25x10 cm có chữ Danisa, 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế, làm bằng chai nhựa.

- Trả lại bị cáo Phan Văn H 01 điện thoại Iphone vỏ màu xanh và 01 điện thoại Samsung vỏ màu đen đều đã cũ.

Số vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận, bảo quản tang vật, tài sản thi hành án ngày 18/5/2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình.

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội.
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Trại giam tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Tô Thị Lý

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tô Thị Lý